

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2022

BẢN CAM KẾT
XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG XANH - SẠCH - ĐẸP - VĂN MINH – HẠNH
PHÚC VÀ PHÒNG CHỐNG RÁC THẢI NHỰA NĂM 2023

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội về “Năm trật tự và văn minh đô thị”;

Thực hiện Chương trình 03-CTr/QU của Quận ủy Long Biên khóa III về “Tập trung đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị tạo bước đột phá về cảnh quan, môi trường gắn với xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong các tầng lớp nhân dân”;

Căn cứ Chương trình số 02-CTr/QU ngày 15/10/2020 của Quận ủy Long Biên về việc nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn quận Long Biên, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 12-KH/QU ngày 01/12/2020 của Quận ủy Long Biên về việc thực hiện Chương trình số 02-CTr/QU về “nâng cao chất lượng cuộc sống người dân trên địa bàn quận Long Biên, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu giai đoạn 2020-2025” năm 2021;

Thực hiện Kế hoạch số 559/KH-UBND ngày 28/12/2022 của UBND quận Long Biên về việc triển khai thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” năm 2023;

Căn cứ Công văn số 204/KH-UBND ngày 18/11/2021 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc V/v Tiếp tục thực hiện phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc” năm 2022;

Thực hiện kế hoạch xây dựng trường học xanh - sạch - đẹp - Văn minh - hạnh phúc của trường mầm non Phúc Đồng.

Chúng tôi tự nguyện cam kết với lãnh đạo nhà trường thực hiện nghiêm túc kế hoạch hành động xây dựng nhà trường xanh - sạch - đẹp - Văn minh - hạnh phúc cụ thể như sau:

A. Tại nơi làm việc:

- Nhà vệ sinh của trẻ, giáo viên luôn sạch sẽ đảm bảo đúng quy định..
- Đủ nước uống, nước sinh hoạt, đảm bảo tiêu chuẩn cho CBGVNV-HS. Sử dụng tiết kiệm, hợp lý nguồn nước sạch trong nhà trường.



- Trong lớp học, nhà vệ sinh của trẻ và ngoài lớp học luôn đảm bảo có cây hoa nở, cây cảnh thường xuyên được quan tâm chăm sóc, không có cỏ mọc um tùm ngoài góc thiên nhiên.

- Phòng làm việc, phòng chức năng, lớp học bố trí khoa học, ngăn nắp, sạch đẹp, đồ dùng dạy học trong lớp học gọn gàng, thuận lợi, hiệu quả trong tổ chức các hoạt động của nhà trường. Lớp học có đủ ánh sáng theo tiêu chuẩn quy định, bàn ghế phù hợp với lứa tuổi, giáo viên ý thức thực hiện giữ gìn, bảo vệ của công.

- Có quy định và thực hiện hiệu quả sử dụng tiết kiệm điện. Trang trí xây dựng môi trường lớp học thân thiện, phù hợp lứa tuổi.

- Không để thùng rác, các dụng cụ vệ sinh trong lớp học. Thùng rác, dụng cụ vệ sinh để đúng nơi quy định, thùng rác được đậy nắp, thân thiện môi trường, được lau rửa sạch không gây ô nhiễm môi trường. Giáo viên đổ rác đúng giờ quy định.

- Không cho trẻ vẽ bậy lên tường, lên bàn ghế. Giữ gìn, sử dụng, bảo quản tài sản của nhà trường, nơi công cộng.

- Xây dựng, thực hiện, duy trì mô hình cổng trường an toàn, không ùn tắc giao thông.

- Các biểu bảng, khẩu hiệu trang trí đặt ở vị trí phù hợp, sáng, rõ. Trường, lớp luôn xanh - sạch - đẹp, gọn gàng; Không hút thuốc lá trong trường học.

- Thường xuyên tổ chức cho trẻ tham gia lao động vệ sinh lớp học, thực hiện chăm sóc cây xanh phù hợp lứa tuổi. CBGVNV nhà trường thực hiện tổng vệ sinh phòng làm việc, lớp học sân trường và trường học chiều thứ sáu hàng tuần.

- Phối hợp chặt chẽ, với địa phương trong việc xử lý kịp thời quảng cáo, rao vặt trên tường rào, bán hàng rong, quán Internet trước cổng trường.

- Không có giấy, rác trong lớp học, ngoài sân trường, ngoài cổng trường, đặc biệt là ở các bồn hoa cây cảnh.

- Thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử văn minh trong trường học:

+ Dạy trẻ xưng hô, giao tiếp thân thiện với bạn, lễ phép với; người lớn tuổi, các bác, các cô trong nhà trường. Thực hiện vệ sinh cá nhân; trang phục gọn gàng, phù hợp thời tiết.

+ Không gây gổ, cãi, đánh nhau hoặc xem, cổ vũ đánh nhau trong và ngoài trường.

2. Tích cực cùng liên gia, xóm, khu phố tổng vệ sinh khơi thông cống thoát nước, không để tồn đọng rác và các chất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư.

3. Giữ vệ sinh chung, bảo vệ môi trường công cộng, không chứa nước vào xô chậu để lâu ngày trong nhà, không hút thuốc lá, xả rác và các chất gây ô nhiễm môi trường.

4. Học sinh cùng bố mẹ, người thân trong gia đình chấp hành luật lệ ATGT và tham gia giao thông an toàn, đúng quy định

Trên đây là các nội dung triển khai thực hiện trật tự văn minh đô thị trong nhà trường. Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện tốt các nội dung trên.

Sau khi được tổ chức công đoàn nhà trường thông qua tầm quan trọng và xây dựng môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc trong nhà trường, tập thể CBGVNV trong trường Mầm non Phúc Đồng nhất trí và quyết tâm thực hiện nghiêm túc có hiệu quả nội dung cam kết này thể hiện bằng việc các cá nhân tự nguyện ký tên trong danh sách kèm theo như sau:



TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ			Ký cam kết
		Nam	Nữ	CQ	CD	Đảng	
1	Lưu Thị Nhận		1968	HT	ĐVCD	BT	
2	Đào Thị Quỳnh Trang		1983	PHT	CTCD	PBT	
3	Hồ Thị Thu		1987	PHT	UVBCH CD	ĐV	
4	Đỗ Hồng Anh		1987	TPCM	ĐVCD	ĐV	
5	Lê T Phương Anh		1989		BCHCD	ĐV	
6	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		1995	BTCĐ	ĐVCD	ĐV	
7	Phạm Thị Bích		1978	TTCM	UVBCH CD	ĐV	
8	Nguyễn Thị Minh Chinh		1988		ĐVCD	ĐV	
9	Hoàng Thị Dung		1989		ĐVCD	ĐV	
10	Nguyễn Thùy Dương		1987		ĐVCD		
11	Nguyễn Bích Hạnh		1990		ĐVCD	ĐV	
12	Nguyễn Thị Thanh Huyền		1979		ĐVCD		
13	Phạm Thị Huyền		1985		ĐVCD		

+ Giáo dục cho trẻ có ý thức giữ gìn nếp sống văn minh, bỏ rác đúng nơi quy định thông qua các hoạt động phù hợp lứa tuổi. Xây dựng, bổ sung và thực hiện hiệu quả Quy tắc ứng xử CBGVNV trong nhà trường.

+ Thực hiện phong trào nói lời nói đẹp - mặc trang phục đẹp - làm việc tốt trong cuộc sống hàng ngày.

- Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống tai nạn thương tích và trật tự an toàn giao thông:

+ Tuyên truyền và thực hiện đúng quy định của Luật giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tai nạn thương tích.

+ Tuyên truyền với phụ huynh khi tan học đi đưa và đón con tập kết đúng nơi quy định, không ùn tắc giao thông ở cổng trường.

+ Giáo viên và học sinh có kỹ năng và biết thực hiện phòng cháy chữa cháy, thoát nạn, cứu nạn, cứu hộ tại trường.

- Duy trì đảm bảo vệ sinh khung cảnh sư phạm và môi trường cảnh quan trong nhà trường:

+ Duy trì mô hình cổng trường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - văn minh - hạnh phúc”. Phân luồng giao thông tại cổng trường; có vị trí cho cha mẹ học sinh đưa đón con; không ùn tắc giao thông trong và ngoài cổng trường; phối hợp với địa phương đảm bảo không có hàng quán bán rong, không có bãi rác để vật liệu, phế thải ... khu vực ngoài cổng trường.

+ Có biển báo, khẩu hiệu, nội quy ngắn gọn, rõ thông tin nhắc nhở mọi người thực hiện: Không vẽ bằn, bậy lên tường, lên bàn ghế; Không trèo lên bàn ghế, cây bóng mát; Tắt điện khi ra khỏi phòng; Không vứt rác, Không hút thuốc; Không chen lấn, xô đẩy nhau; Đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe gắn máy...

- Thực hiện tốt nội dung chỉ đạo của công đoàn về gương người tốt việc tốt trên cổng thông tin điện tử của nhà trường để cùng học tập.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh, thống nhất cao các biện pháp, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, ý thức tự phục vụ, biết nêu gương và nhắc nhở kịp thời. Đặc biệt nêu gương qua sự mẫu mực của CBGVNV và cha mẹ trẻ.

B. Tại nơi cư trú:

1. Gia đình thường xuyên vệ sinh sạch sẽ; thực hiện đổ rác đúng nơi quy định của địa phương;

14	Phạm Thị Hiền		1988	TB TTND	ĐVCD	ĐV	Hiền
15	Đặng Quang Hiệu	1979			ĐVCD		H
16	Nguyễn Diệu Linh		1991		ĐVCD		DL
17	Nguyễn Thị Lý		1971		ĐVCD		L
18	Nguyễn Thị Tuyết Mai		1989		ĐVCD		Tu Mai
19	Tạ Thị Minh		1979		ĐVCD	ĐV	M
20	Đặng Thị Nhung		1987	TPCM	ĐVCD	ĐV	Nhung
21	Nguyễn Hồng Nhi		1980		ĐVCD	ĐV	N
22	Đào Thị Nga		1987		ĐVCD	ĐV	Nga
23	Nguyễn Phương Nga		1988		ĐVCD	ĐV	Phuong Nga
24	Nguyễn Thị Phượng		1976		ĐVCD	ĐV	Phượng
25	Vũ Thị Quyên		1988		ĐVCD		Quyên
26	Lê Thị Quỳnh		1986		ĐVCD	ĐV	Quỳnh
27	Tạ Thị Kim Tuyết		1990		ĐVCD		Tuyết
28	Ngô Thị Thương		1985		ĐVCD		Thương
29	Nguyễn Thị Thu Trang		1986		ĐVCD		Trang
30	Trương Thị Hà Vân		1988		ĐVCD	ĐV	Vân
31	Chu Thị Yên		1992		ĐVCD		Yên
32	Dương Thị Thảo		1986		ĐVCD		Thảo
33	Nguyễn Thị Thu An		1985	TPCM	ĐVCD	ĐV	An
34	Nguyễn Thị Hạnh		1990		ĐVCD	ĐV	Hạnh
35	Lưu Thị Thu Hoài		1988		ĐVCD		Hoài
36	Dương Thị Trà		1991		ĐVCD		Trà
37	Lê Thu Phương		1985		ĐVCD		Phuong
38	Dương Thị Kim Thanh		1976		ĐVCD		Thanh

39	Dương Thị Xuân Hạnh		1979	TTVP	ĐVCD		XH
40	Nguyễn Thanh Hào		1989		ĐVCD		Ha
41	Nguyễn Thu Hà		1983	TPCM	ĐVCD		Ha
42	Dương Thị Minh Huệ		1979		ĐVCD		Hue
43	Lã Thanh Liêm	1977			ĐVCD	ĐV	Th
44	Trần Thị Ngoãn		1972		ĐVCD		ngoan
45	Nguyễn Văn Thắng		1978		ĐVCD		Thang
46	Vũ Thị Thu Trang		1992		ĐVCD		Trang
47	Nguyễn Thị Hồng Vân		1980		ĐVCD		Hong Van
48	Vũ Thị Phương		1990		ĐVCD		Phuong
49	Lê Xuân Phương	1969		TPBV	ĐVCD		Phuong
50	Lưu Văn Lục	1971			ĐVCD		Luu
51	Nguyễn Văn Tôn	1977			ĐVCD		Ton

HIỆU TRƯỞNG

Lưu Thị Nhận

TM/BCHCD
CHỦ TỊCH

Đào Thị Quỳnh Trang